

Số: /2024/NQ-HĐND Hải Dương, ngày tháng năm 2024

Dự thảo

ĐỀ CƯƠNG NGHỊ QUYẾT
Quy định chính sách hỗ trợ người lao động đã qua đào tạo
tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG
KHÓA, KỲ HỌP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;
Căn cứ Luật Việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013;
Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;
Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc đề nghị thông qua Nghị quyết quy định
chính sách hỗ trợ người lao động đã qua đào tạo tại các cơ sở giáo dục nghề
ng nghiệp; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và
ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ người lao động đã qua đào tạo nghề các trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng, trung cấp, cao đẳng tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người lao động đã qua đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và có đăng ký thường trú tại tỉnh Hải Dương.

2. Người lao động đã qua đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng đối với một số ngành nghề có nhu cầu lao động lớn và phù hợp với việc thu hút đầu tư của tỉnh (*theo phụ lục đính kèm*), tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và có đăng ký thường trú tại tỉnh Hải Dương.

3. Các cơ quan quản lý nhà nước về Giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đào tạo, quản lý ngân sách; Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và các tổ chức, cá nhân, cơ quan, đơn vị có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc, điều kiện hỗ trợ

1. Nguyên tắc hỗ trợ:

- Người lao động đã qua đào tạo đủ điều kiện hỗ trợ quy định tại Khoản 2 điều này chỉ được hưởng hỗ trợ một lần theo Nghị quyết này.

- Người học đã được hưởng chính sách hỗ trợ theo các chính sách khác của Nhà nước ở cùng cấp trình độ đào tạo thì không được hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết này (*trừ người học một số ngành đặc thù, một số nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm... theo danh mục ngành nghề có nhu cầu lao động lớn và phù hợp với việc thu hút đầu tư của tỉnh tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này*).

2. Điều kiện hỗ trợ

a) Đối tượng quy định tại Khoản 1, Điều 2 Nghị quyết này được hỗ trợ khi hoàn thành khóa học được cấp chứng chỉ sơ cấp/chứng chỉ đào tạo dưới 3 tháng, ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc hợp đồng lao động xác định thời hạn từ đủ 3 tháng trở lên tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh.

b) Đối tượng quy định tại Khoản 2, Điều 2 Nghị quyết này được hỗ trợ khi hoàn thành khóa học được cấp bằng trung cấp/cao đẳng, ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc hợp đồng lao động xác định thời hạn từ đủ 12 tháng trở lên tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh.

Điều 4. Mức hỗ trợ

1. Người học quy định tại Khoản 1, Điều 2 Nghị quyết này: 2.000.000 đồng/người.

2. Người học quy định tại Khoản 2, Điều 2 Nghị quyết này

a) Đối với người học ngành đặc thù, nặng nhọc, độc hại ... (*theo danh mục ngành nghề có nhu cầu lao động lớn và phù hợp với việc thu hút đầu tư của tỉnh tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này*):

5.000.000 đồng/người đối với trình độ trung cấp

7.000.000 đồng/người đối với trình độ cao đẳng

b) Người học là người đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an:

13.000.000 đồng/người đối với trình độ trung cấp

20.000.000 đồng/người đối với trình độ cao đẳng

c) Người học (*không thuộc 2 trường hợp nêu trên*)

9.000.000 đồng/người đối với trình độ trung cấp

14.000.000 đồng/người đối với trình độ cao đẳng

Điều 5. Trình tự, thủ tục thực hiện

1. Hồ sơ hỗ trợ

- Đơn đề nghị hỗ trợ đào tạo nghề (*mẫu số 01*).
- 01 Bản sao bằng tốt nghiệp/chứng chỉ đào tạo.
- 01 Bản sao căn cước công dân/chứng minh nhân dân.
- 01 Bản sao hợp đồng lao động.
- 01 Bản sao Quyết định xuất ngũ (*nếu thuộc đối tượng hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an*).

2. Trình tự thực hiện

Trong vòng 90 ngày làm việc kể từ ngày được ký hợp đồng lao động, người đủ điều kiện hỗ trợ nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị hỗ trợ theo quy định tại điểm a, Khoản 5, Điều này về Ủy ban nhân dân cấp huyện (*qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội*) nơi người đề nghị thường trú.

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì Ủy ban nhân dân cấp huyện có văn bản trả lời người lao động và nêu rõ lý do; trường hợp hồ sơ đủ điều kiện thì Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành Quyết định hỗ trợ (*theo Mẫu số 02*), đồng thời gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để theo dõi, quản lý.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày có Quyết định hỗ trợ, Ủy ban nhân dân cấp huyện chi trả kinh phí hỗ trợ người lao động qua tài khoản ngân hàng.

Điều 6. Thời gian thực hiện

Áp dụng đối với người học được tuyển sinh từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 31 tháng 12 năm 2027.

Điều 7. Cơ chế thực hiện hỗ trợ

Ngân sách nhà nước cấp tỉnh cấp kinh phí hỗ trợ hằng năm cho Ủy ban nhân dân cấp huyện để hỗ trợ kinh phí người học.

Hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp huyện lập kế hoạch, dự toán kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ này gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính để thẩm định, tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 8. Nguồn kinh phí thực hiện

Từ Ngân sách tỉnh, nguồn xã hội hóa theo quy định.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai Nghị quyết này, định kỳ hàng năm báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương Khóa, Kỳ họp thông qua ngày tháng năm 2024 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban TV Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: LĐTB&XH, Tài chính;
- Cục kiểm tra VBQPPL (*Bộ Tư pháp*);
- Ban Công tác Đại biểu;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UB MTTQ VN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh Ủy, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Lãnh đạo và CV VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Báo Hải Dương, Trang TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trung tâm CNTT - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

(để báo cáo)

CHỦ TỊCH

PHỤ LỤC

(Kèm theo Nghị quyết số /2024/NQ-HĐND ngày tháng năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên nghề	Ghi chú
I	Một số ngành nghề thuật truyền thống và đặc thù, một số nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm,... theo quy định tại điểm a, điểm b, Khoản 1, Điều 16 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP	Người học đã được hỗ trợ 70% học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP.
II		
1	Cơ điện tử	- Nghề trọng điểm; - Hỗ trợ công nghiệp bán dẫn; - Thuộc danh mục sản phẩm công nghệ hỗ trợ ưu tiên phát triển trên địa bàn tỉnh
2	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	- Hỗ trợ công nghiệp bán dẫn; - Thuộc danh mục sản phẩm công nghệ hỗ trợ ưu tiên phát triển trên địa bàn tỉnh
3	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)	
4	Điện tử công nghiệp	- Nghề trọng điểm; - Hỗ trợ công nghiệp bán dẫn; - Thuộc danh mục sản phẩm công nghệ hỗ trợ ưu tiên phát triển trên địa bàn tỉnh
5	Logistics	
6	Thương mại điện tử	Nghề trọng điểm
7	Tự động hóa công nghiệp	Hỗ trợ công nghiệp bán dẫn
8	Vận hành, sửa chữa thiết bị lạnh	
9	Nghề khác: Đối với các nghề liên quan đến Danh mục sản phẩm công nghệ hỗ trợ ưu tiên phát triển trên địa bàn tỉnh và Danh mục công nghệ cao ưu tiên đầu tư phát triển trên địa bàn tỉnh, hằng năm căn cứ theo nhu cầu thực tế của các doanh nghiệp, người học, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bổ sung nghề hỗ trợ	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Hỗ trợ kinh phí đã qua đào tạo trình độ sơ cấp/đào tạo dưới 3 tháng/trung cấp/cao đẳng

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố

Căn cứ Nghị quyết số/2024/NQ-HĐND ngày .../.../2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ người lao động đã qua đào tạo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Họ và tên:

Ngày tháng năm sinh: Giới tính:

Số định danh cá nhân/Căn cước công dân:.....

Ngày/tháng/năm cấp: Nơi cấp:.....

Số tài khoản tại Ngân hàng

Số điện thoại liên hệ:.....

Là đối tượng: *Nêu rõ là đối tượng hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an (nếu có)*

Đã theo học tại cơ sở đào tạo:.....

Trình độ đào tạo (*sơ cấp/đào tạo dưới 3 tháng/trung cấp/cao đẳng*):

Khoá học

Nghề học (*Ghi tên nghề cụ thể và nêu rõ có thuộc nghề đặc thù, nặng nhọc, độc hại hay không*).

Khoa Lớp

Thời gian đào tạo khoá học: Từ tháng/..... Đến tháng/.....

Hiện đang làm việc tại (*tên doanh nghiệp*):

Đã ký Hợp đồng lao động số: ngày ... tháng ... năm ... tại (*tên doanh nghiệp*)

(*Địa chỉ*:).

Loại hợp đồng lao động:

Tôi làm đơn này đề nghị được cấp kinh phí đ, trình độ (*sơ cấp/đào tạo dưới 03 tháng/trung cấp/cao đẳng*), cụ thể như sau: đồng (*Bằng chữ: đồng*).

Tôi cam kết kể từ ngày tốt nghiệp THCS/THPT đến nay chưa được hỗ trợ đào tạo nghề thuộc các chính sách của Nghị quyết số/2024/NQ-HĐND ngày .../.../2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật./.

....., ngày ... tháng ... năm 202.....

Người làm đơn

(*Ký tên và ghi rõ họ tên*)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN/THỊ XÃ/THÀNH PHỐ ...**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-SLĐTBXH

Hải Dương, ngày ... tháng ... năm 202....

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc hỗ trợ kinh phí cho người lao động học trình độ
cao đẳng/trung cấp/sơ cấp/đào tạo dưới 3 tháng**

GIÁM ĐỐC SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ học phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ học phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết Hội đồng nhân dân số/2024/NQ-HĐND ngày của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương quy định chính sách hỗ trợ người lao động đã qua đào tạo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Hỗ trợ kinh phí học trình độ trung cấp/cao đẳng/sơ cấp/đào tạo dưới 03 tháng đối với ông/bà; ngày, tháng, năm sinh:

Địa chỉ thường trú:

Tốt nghiệp trình độ (Cao đẳng/trung cấp/sơ cấp/đào tạo dưới 3 tháng):
.....

Ngành nghề đào tạo:

Thời gian đào tạo: từ ngày..., tháng...năm....đến ngày ... tháng.. năm.....

Tại cơ sở đào tạo: Trường

Hiện đang làm việc tại tổ/phòng/ban:
doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh (Công ty, doanh nghiệp):

2. Số tiền hỗ trợ cụ thể như sau: đồng (*Bằng chữ:*
..... *đồng*).

Điều 2. Trưởng các phòng: và ông/bà chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Sở LĐTBXH (để báo cáo);
- Lưu VT, HS.

CHỦ TỊCH
(*Ký tên, đóng dấu*)